

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54 /2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2010

THÔNG TƯ

**Về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 59/2008/TT-BTC
ngày 04/7/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn
thu từ xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận
thương mại, hàng giả**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 291/TB-VPCP ngày 18/9/2009 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh tăng mức hỗ trợ kinh phí quy định tại Thông tư số 59/2008/TT-BTC ngày 04/7/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả cho lực lượng chống buôn lậu (sau đây gọi là Thông tư số 59/2008/TT-BTC). Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư số 59/2008/TT-BTC như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Thông tư số 59/2008/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Mục I như sau:

“1. Thông tư này áp dụng trong hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả của các lực lượng có chức năng đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị chống buôn lậu), bao gồm: công an, bộ đội biên phòng, cảnh sát biển, quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh, kiểm lâm, thanh tra chuyên ngành, thuế, hải quan và các lực lượng chức năng khác (của Trung ương và địa phương) được giao nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng các khoản thu từ xử lý vi phạm hành chính, xử lý vi phạm pháp luật hình sự nhưng không thuộc lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả của các cơ quan, đơn vị chống buôn lậu quy định tại khoản này vẫn thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Mục II như sau:

“b) Chi phí mua tin (nếu có): Mức chi mua tin của mỗi vụ việc tối đa là mười phần trăm (10%) số thu từ xử lý vi phạm hành chính, vi phạm pháp luật hình sự của vụ việc đó; đối với những vụ việc mà tài sản tịch thu là hàng giả, hàng hoá phải tiêu huỷ hoặc có giá trị thấp thì không khống chế chi phí mua tin theo tỷ lệ trên số thu. Mức chi mua tin tối đa không được quá năm mươi triệu đồng (50.000.000đồng).

Việc thanh toán chi phí mua tin phải có đầy đủ chứng từ theo quy định; trường hợp yêu cầu phải giữ bí mật tên người cung cấp tin, việc thanh toán khoản chi mua tin căn cứ vào phiếu chi với đầy đủ chữ ký của người trực tiếp chi tiền cho người cấp tin, của thủ quỹ, kế toán và thủ trưởng đơn vị trực tiếp điều tra, xử lý vi phạm. Thủ trưởng đơn vị trực tiếp điều tra, xử lý vi phạm hành chính, vi phạm pháp luật hình sự phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực trong việc thanh toán chi mua tin, đảm bảo chi đúng người, đúng việc và hiệu quả”.

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Mục II như sau:

“2. Sau khi trừ chi phí nêu tại khoản 1 Mục này, cơ quan, đơn vị chống buôn lậu chủ trì xử lý vụ buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả được trích sử dụng số tiền đã thu, nộp còn lại để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện hoạt động và khen thưởng cho những tổ chức, cá nhân tham gia phát hiện, bắt giữ, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Cụ thể như sau:

- Đối với vụ hàng giả được sử dụng 100% tổng số tiền đã thu, nộp.
- Đối với vụ buôn lậu, gian lận thương mại được sử dụng 50% tổng số tiền đã thu, nộp.

Số kinh phí này được coi là 100% và sử dụng như sau:

- a) Dành từ 30% đến 50% để chi cho các nội dung:

- Chi khen thưởng đột xuất hoặc cuối năm cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Mức tiền thưởng đối với cá nhân do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chống buôn lậu quyết định trên cơ sở nguồn kinh phí được sử dụng cho nội dung này.

- Chi bồi dưỡng trong thời gian điều trị cho các cán bộ, chiến sỹ của cơ quan, đơn vị chống buôn lậu bị tai nạn, bị thương hoặc bị chết trong quá trình điều tra bắt giữ; chi tiền viện phí cho các trường hợp không có chế độ bảo hiểm y tế hoặc bảo hiểm y tế chi trả một phần.

- Chi bồi dưỡng làm đêm, làm thêm giờ, bồi dưỡng công tác kiêm nhiệm cho cán bộ, chiến sỹ tham gia công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Ngoài mức chi theo quy định của nhà nước đã được tính trong chi phí vụ việc, mức chi cụ thể thực hiện theo quy định chung của địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi nộp tiền vào ngân sách quy định.

Đối với vụ việc mà số thu không lớn nhưng có nhiều lực lượng tham gia xử lý thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì chống buôn lậu được sử dụng thêm tối đa không quá 10% tổng số kinh phí được sử dụng (10% này lấy từ số kinh phí sử dụng cho nội dung chi tại điểm b dưới đây) để bổ sung chi bồi dưỡng, khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích theo quy định tại điểm này. Trường hợp một vụ việc có nhiều lực lượng cùng tham gia, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì chống buôn lậu có trách nhiệm căn cứ vào tính chất phức tạp của vụ việc và mức độ tham gia của từng cơ quan, đơn vị để xem xét, chi bồi dưỡng, khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị tham gia, phối hợp đảm bảo công khai, dân chủ.

- Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

- Chi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Chi hội nghị, hội thảo, khảo sát chuyên đề chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Chi hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan cấp trên. Các Bộ quản lý lực lượng tham gia chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả hướng dẫn cụ thể về mức chi (nhưng tối đa không quá 10% số kinh phí được sử dụng cho các nội dung quy định tại điểm này) và việc quản lý, sử dụng đối với nội dung chi này.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì chống buôn lậu căn cứ vào tình hình thực tế của công tác chống buôn lậu trên địa bàn để xác định cụ thể tỷ lệ kinh phí sử dụng cho các nội dung quy định tại điểm này.

b) Số còn lại sau khi được trích để chi cho các nội dung quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này được sử dụng chi đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện hoạt động phục vụ cho công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

Việc chi đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện hoạt động phải thực hiện theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành. Trường hợp nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, chế độ, định mức thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chống buôn lậu chủ động quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Số tiền trích cho cơ quan, đơn vị chủ trì xử lý vụ buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả không phản ánh vào ngân sách nhà nước.

Số kinh phí được bổ sung cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho các nội dung theo quy định tại Thông tư này”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết. *uc*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Ban chỉ đạo 127/TW;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng BCD trung ương về phòng, chống tham nhũng;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Website của Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, PC.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn